|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS HÒA QUANG**  **Tổ: Sử - Địa - GDCD**  **Ngày soạn: 03/10/2024**  **Ngày dạy: 08/10/2024** |  |

**TÊN BÀI DẠY: Tiết 5,6 - Bài 3: TÌM ĐƯỜNG ĐI TRÊN BẢN ĐỒ**

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ 6

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Biết xác định hướng trên bản đồ và tính khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ.

- Biết đọc bản đồ, xác định được vị trí của đối tượng địa lí trên bản đồ.

- Biết tìm đường đi trên bản đồ.

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: Tính khoảng cách thực tế giữa hai điểm dựa vào tỉ lệ bản đổ

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có.

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên.

**2. Phẩm chất:**

-Trách nhiệm: Thực hiện, tuyên truyền cho người thân về những giá trị mà bài học mang lại.

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

- Nhân ái: Chia sẻ, cảm thông với những sự khó khăn, thách thức của những vấn đề liên quan đến nội dung bài học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- Bản đồ giáo khoa treo tường có cả tỉ lệ số và tỉ lệ thước

- Bản đồ hình 1 trong SGK

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**1. Hoạt động Mở đầu:**

**a. Mục tiêu:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Cách thức tổ chức thực hiện.**

GV: Kỹ thuật và công nghệ giúp chúng ta tìm kiếm đường đi một cách dễ dàng. Chỉ cần một thiết bị di động kết nối Internet, với vài thao tác đơn giản, người tham gia giao thông được hướng dẫn chính xác nơi họ muốn đến. Tuy nhiên, ngay cả với công nghệ này, chúng ta vần cần đến bản đồ đường đi. Bởi vì nó rất hữu ích để lựa chọn tuyến đường sẽ đi trong chuyến hành trình, tìm vị trí của các địa điểm, ước tính thời gian di chuyển và bổ sung thông tin cần thiết.

**2. Hình thành kiến thức mới:**

**\*Hoạt động 1: Phương hướng trên bản đồ.**

**a. Mục tiêu:** HS Trình bày được các phương hướng trên bản đồ và trên thực địa

**b. Cách thức tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| GV: Dựa vào thông tin trong bài và quan sát hình 3.4, em hãy:    Xác định vị trí của tòa nhà thư viện. Siêu thị ở phía nào của lược đồ? Công viên ở phía nào của lược đồ?  HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe.  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ.  HS: Suy nghĩ, trả lời  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung.  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài. | **I/ Phương hướng trên bản đồ**  - Đầu trên của các kinh tuyến chỉ hướng bắc, đẩu dưới chỉ hướng nam.  - Đẩu bên trái của các vĩ tuyến chỉ hướng tây, đầu bên phải chỉ hướng đông |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về Tỉ lệ bản đồ.**

**a. Mục tiêu:** HS Trình bày được các phương hướng trên bản đồ và trên thực địa

**b. Cách thức tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu.  1/ Khái niệm tỉ lệ bản đồ.  2/ nguyên tắc tính tỉ lệ bản đồ.  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời.  HS: Trình bày kết quả.  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung.  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | **II/ Tỉ lệ bản đồ**  - Khái niệm: Tỉ lệ bản đồ cho biết mức độ thu nhỏ của khoảng cách trên bản đồ so với khoảng cách trên thực địa. Để thể hiện tỉ lệ bản đồ người ta dùng tỉ lệ số và tỉ lệ thước.  - Nguyên tắc: Để tính khoảng cách trên thực địa (theo đường chim bay) dựa vào tỉ lệ bản đồ, chúng ta cần thao tác như sau:  . Đo khoảng cách giữa hai điểm trên tờ bản đồ bằng thước kẻ.  . Đọc độ dài đoạn vừa đo trên thước kẻ.  . Dựa vào tỉ lệ bản đồ để tính khoảng cách trên thực địa.  - Nếu trên bản đồ có tỉ lệ thước, ta đem khoảng cách AB trên bản đồ áp vào thước tỉ lệ sẽ biết được khoảng cách AB trên thực tế. |

**Hoạt động 3: Tìm hiểu về tìm đường đi trên bản đồ.**

**a. Mục tiêu:** HS biết được tìm đường đi trên bản đồ.

**b. Cách thức tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu.  Dựa vào hình 3.5, em hãy:  1. Xác định hướng đi từ Hội trường Thống Nhất (Dinh Độc Lập) đến Nhà hát Thành phố.  2. Xác định tuyến đường ngắn nhất để đi từ Hội trường Thống Nhất đến chợ Bến Thành  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ.  HS: Suy nghĩ, trả lời  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài. | **III/ TÌM ĐƯỜNG ĐI TRÊN BẢN ĐỒ.**  Đề tìm đường đi trên bản đồ, cần thực hiện theo các bước sau:  ***Bước 1:*** Xác định nơi đi và nơi đến, hướng đi trên bản đồ.  ***Bước 2:*** Tìm các cung đường có thể đi và lựa chọn cung đường thích hợp với mục đích (ngắn nhất, thuận lợi nhất hoặc yêu cầu phải đi qua một số địa điềm cần thiết), đảm bảo tuân thủ theo quy định của luật an toàn giao thông.  ***Bước 3:*** Dựa vào tỉ lệ bản đò để xác định khoảng cách thực tế sẽ đi. |

**3. Hoạt động Luyện tập.**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học

**b. Cách thức tổ chức thực hiện.**

GV: HS suy nghĩ, thảo luận hoàn thành các câu hỏi sau.

Quan sát hình 3.5, em hãy thực hiện những nhiệm vụ sau để đo tính khoảng cách và tìm đường đi trên bản đồ:

1. Cho biết với tỉ lệ 1:10 000 thì cm trên bản đồ tương ứng với bao nhiêu m trên thực địa?

2. Sử dụng tỉ lệ số hoặc tỉ lệ thước để đo và tính khoảng cách trên thực địa theo đường chim bay giữa các địa điểm sau (đơn vị: m):

+ Khoảng cách từ Bảo tàng Chứng tích chiến tranh đến Uỷ ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Chiều dài đường Nam Kì Khởi Nghĩa đoạn từ ngã tư với đường Nguyễn Đình Chiểu đến ngã tư với đường Lý Tự Trọng

HS: lắng nghe. HS suy nghĩ, thảo luận để tìm ra câu trả lời.

GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học.

**4. Hoạt động Vận dụng.**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học hôm nay.

**b. Cách thức tổ chức thực hiện.**

GV: HS quan sát bản đồ và thực hiện yêu cầu sau.

Sử dụng bản đồ du lịch Việt Nam để lên kế hoạch cho một chuyến đi chơi trong ba ngày. Hãy chọn các điểm dừng chân và lên kế hoạch cụ thể cho chuyến đi. Hãy chọn phương tiện di chuyển, nơi em dự định tham quan, nghi đêm, món ăn sẽ thưởng thức,... Hãy nêu rõ những lí do lựa chọn của em.

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

………………………………………………………………………………………….

 **TỔ TRƯỞNG GV THỰC HIỆN**

**Ngô Thị Thu Huyền Trần Thị Thúy Vân**